

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2021/HSST

Ngày: 27/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Yến Linh

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Đô

2/ Ông Nguyễn Bính

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết: Ông Nguyễn Ngọc Quang – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2021 tại Tòa án nhân dân Thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 94/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021 và Thông báo số 10/TB-TA ngày 25/6/2021 đối với:

1/ Nguyễn Văn T - Sinh năm: 1997 tại Bình Thuận.

Nơi thường trú: Thôn 3, xã Hồng S, huyện Hàm Thuận B, tỉnh Bình Thuận. Nơi ở: Số 60 Từ Văn T, phường Phú T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: kinh doanh. Trình độ học vấn: 10/12. Con ông: Nguyễn Văn M, sinh năm: 1976, nghề nghiệp: làm nông và con bà: Hồ Thị Ngọc A, sinh năm: 1979, nghề nghiệp: làm nông. Cùng trú tại: Thôn 3, xã Hồng S, huyện Hàm Thuận B, tỉnh Bình Thuận; Vợ: Cao Thị Ngọc Đ, sinh năm 1997, nghề nghiệp: kinh doanh. Con: Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

2/ Phạm Thanh P- Sinh năm: 2000 tại Bình Thuận.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố 06, phường Phú T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: học nghề sửa điện thoại. Trình độ học vấn: 7/12. Con ông: Phạm Thanh S, sinh năm: 1968, nghề nghiệp: bốc vác và con bà: Phạm Thị A, sinh năm: 1972, nghề nghiệp: buôn bán. Cùng trú tại: Khu phố 06, phường Phú T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: ngày 16/3/2021 bị Công an thành phố Phan Thiết bắt quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Phan Thiết.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 01 năm 2021, do có nhu cầu mua pháo nổ để đốt vào dịp tết nguyên đán, Nguyễn Văn T đã lên mạng xã hội Facebook tìm mua pháo nổ và đã nhắn tin hỏi mua pháo nổ của một trang Facebook có tên “Pháo bông rẻ”. Sau đó có người (không rõ nhân thân) đã nhắn tin lại cho T và đã thỏa thuận bán giá 1.100.000 đồng/hộp loại 49 viên, T đồng ý mua 04 hộp với giá 4.400.000 đồng, sau đó người bán đã cho T số điện thoại (T khai sau khi mua được pháo đã xóa số điện thoại) để liên hệ lấy pháo nổ tại km30 huyện Hàm Thuận N, tỉnh Bình Thuận. Khoảng ba ngày sau, T nhờ Phạm Thanh P đi vào huyện Hàm Thuận N lấy pháo nổ về cho T thì P đồng ý, nên T đưa cho P 4.900.000 đồng (gồm 4.400.000 đồng tiền mua pháo nổ, 500.000 đồng tiền taxi) và số điện thoại người bán. P đi xe taxi vào Km30 thuộc thị trấn Thuận N, huyện Hàm Thuận N, tỉnh Bình Thuận, sau đó gọi vào số điện thoại T đã cho để thông báo người bán P đã đến điểm hẹn để mua pháo nổ. Một lúc sau, có một người đàn ông (không rõ nhân thân) đến điểm hẹn giao cho P một bao xác rắn màu đỏ, bên trong có chứa 04 hộp pháo nổ, P đưa cho người đàn ông này 4.400.000 đồng rồi bắt taxi về nơi ở của T ở số 60 Từ Văn T, phường Phú T, thành phố P để đưa cho T. T kiểm tra thấy bên trong có 04 hộp pháo nổ loại 49 viên/01 hộp kích thước khoảng (17 x 17 x 12)cm, bên ngoài mỗi hộp có chữ Trung Quốc và nhiều màu sắc, bên trong mỗi viên pháo được cuốn bằng giấy. Sau khi kiểm tra xong thì T đưa bao xác rắn màu đỏ bên trong có chứa 04 hộp pháo nổ lên hộc tủ tầng một cất giấu.

Sáng ngày 28/01/2021, T nhờ P chở số pháo nổ trên qua phòng trọ của Trần Đình D tại số nhà E1 đường Lê Đại H, phường Phú T, thành phố P để cất giấu thì P đồng ý. T đi lên tầng một lấy trong hộc tủ bao xác rắn bên trong có chứa 04 hộp pháo nổ xuống đưa cho P. Sau đó P điều khiển xe mô tô biển số 86B4-418.27 chở

số pháo nổ nói trên qua phòng của D, khi P vừa tới khu phòng trọ chưa kịp đưa pháo nổ vào phòng D cất giấu thì bị Tổ kiểm tra Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và chức vụ - Công an thành phố Phan Thiết phối hợp với Công an phường Phú Hải, thành phố Phan Thiết bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án:

- 01 xe mô tô biển số 86B4-41827, nhãn hiệu Honda, số loại Winner, màu sơn trắng đen, số máy: KC26E1141522, số khung: RLHKC2604GY104683.

- 01 bao xác rắn màu đỏ bên trong có chứa 04 hộp hình chữ nhật (kích thước 17x17x12 cm), bên trong mỗi hộp có chứa 49 viên hình trụ, nhiều màu sắc, bên ngoài có chữ Trung Quốc, bên trong mỗi viên pháo được quấn băng giấy.

Tất cả vật chứng trên đều được thu giữ từ Phạm Thanh P.

Tại Bản kết luận giám định số 270/KLGD-PC09 ngày 10/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: 196 ống giấy hình trụ tròn (mỗi ống có chiều dài 12cm, đường kính 2cm) được chứa trong 04 khối hình hộp chữ nhật có ký hiệu KR5-4938, mỗi khối hình hộp có kích thước (17cm x 17cm x 12cm), bao bì nhiều màu sắc gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ; bên trong có chứa thành phần của thuốc pháo; khi đốt bay lên cao, nổ và P ra ánh sáng màu; tổng khối lượng là 7,6kg.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T và Phạm Thanh P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, T, P khai nhận mua pháo để sử dụng chứ không nhằm mục đích bán cho người khác.

Đối với số pháo nổ đã qua giám định, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết tiếp tục tạm giữ tại kho vật chứng của cơ quan điều tra bảo quản chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 105/CT-VKSPT-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận đã truy tố Nguyễn Văn T và Phạm Thanh P về tội “*Tàng trữ hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 điều 191 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu lời luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thừa nhận hành vi tàng trữ hàng cấm, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*”, đã xem xét đánh giá vai trò, tính chất, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị

cáo Nguyễn Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thanh P từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Đồng thời đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy số pháo còn lại sau giám định hiện do Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an thành phố Phan Thiết đang bảo quản tại kho vật chứng. Và đối với xe mô tô biển số 86B4 - 418.27 do P dùng xe mô tô này để dùng vào việc phạm tội đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ảnh hưởng đến gia đình, xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân vi phạm pháp pháp luật, ảnh hưởng xấu đến xã hội, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo trở về với gia đình, báo hiếu cho cha mẹ, chăm sóc cho con nhỏ, các bị cáo không có ý kiến về lời luận tội của Viện kiểm sát đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về căn cứ buộc tội các bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, các bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng, không oan. Lời khai nhận này của các bị cáo phù hợp với

lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng giữa tháng 01 năm 2021 sau khi thỏa thuận mua 04 hộp pháo nổ với giá 4.400.000 đồng của một người không rõ nhân thân. Nguyễn Văn T đã nhờ Phạm Thanh P đi taxi vào huyện Hàm Thuận N lấy pháo nổ về cất giấu tại số 60 Từ Văn T, phường Phú T, thành phố P. Khoảng 10 giờ ngày 28/01/2021, Nguyễn Văn T tiếp tục nhờ Phạm Thanh P mang 04 hộp pháo nổ bên trong có chứa 196 quả pháo nổ, có tổng khối lượng là 7,6kg đến phòng trọ của Trần Đình D tại số nhà E1, đường Lê Đại H, phường Phú T, thành phố P để cất giấu, khi chưa kịp cất giấu thì bị Công an bắt quả tang.

Tại Cáo trạng số 105/CT-VKSPT-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021 và tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố các bị cáo theo điểm c khoản 1 điều 191 Bộ luật Hình sự là phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Xét lời khai nhận của các bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Nguyễn Văn T và Phạm Thanh P đã phạm tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự, đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và khả năng nhận thức được hành vi tàng trữ pháo - một loại hàng cấm là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu ý thức rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật nên đã phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý hàng cấm nên phải xử lý nghiêm, mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Phạm Thanh P trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; các bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét để giảm một phần hình phạt cho các bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo xét thấy: Hành vi

của các bị cáo gây nguy hại cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương nên cần xử lý bằng một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, mức hình phạt này không chỉ nhằm trừng trị các bị cáo mà còn giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống xã hội chủ nghĩa, ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới. Ngoài ra mức hình phạt đối với các bị cáo còn nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm chung.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và nơi cư trú rõ ràng nên có khả năng tự tu dưỡng, rèn luyện, cải tạo bản thân tại địa phương. Vì vậy, chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, để cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương, phối hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Phạm Thanh P không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ tuy nhiên bị cáo P có nhân thân không tốt ngày 16/3/2021 bị Công an thành phố Phan Thiết bắt quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, hơn nữa trong vụ án này bị cáo P là người thực hành tích cực, P biết rõ pháo nổ là mặt hàng nhà nước cấm tàng trữ, mua bán, sử dụng nhưng P vẫn thực hiện đi giao dịch mua bán, vận chuyển đi cất giấu do vậy cần phải các ly bị cáo ra khỏi xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống xã hội chủ nghĩa, ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới.

Đối với đối tượng đã bán pháo nổ cho T và P, do không xác định được nhân thân nên không có căn cứ để xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Trần Đình D, quá trình điều tra xác định vào ngày 28/01/2021, Nguyễn Văn T tự ý nhờ Phạm Thanh P đưa 04 hộp pháo nổ qua phòng trọ của D cất giấu. T chưa liên lạc và chưa được sự đồng ý của D, khi P mới tới dãy trọ của D thì bị bắt quả tang. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết không xử lý hình sự D về hành vi đồng phạm cùng T và P là có căn cứ để xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”. Qua đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và áp dụng điểm c khoản 1 điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm

Thanh P từ 09 đến 12 tháng tù. Xét lời đề nghị này của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật, tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét cho bị cáo đã ý thức được hành vi của mình là sai trái nên xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo, để tạo cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa bản thân.

Đồng thời đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tuyên tịch thu Tuyên tịch thu tiêu hủy số pháo còn lại sau giám định hiện do Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an thành phố Phan Thiết đang bảo quản tại kho vật chứng nên tịch thu tiêu hủy đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với xe mô tô biển số 86B4 - 418.27, quá trình điều tra xác định ông Nguyễn Văn S sinh năm 1974, địa chỉ: thôn Nam T, xã Thuận N, huyện Hàm Thuận N, tỉnh Bình Thuận đứng tên chủ sở hữu, sau đó giao cho con trai là Nguyễn Bửu L sinh năm 1998 sử dụng. Sau đó L bán xe cho một người đàn ông tên T1 (không rõ nhân thân). Quá trình điều tra, Phạm Thanh P khai mua lại xe mô tô biển số 86B4-41827 của một người đàn ông (không rõ nhân thân) ở xã Hàm L, huyện Hàm Thuận B với giá 21.000.000 đồng, việc mua bán không làm giấy tờ. Sau đó P dùng xe mô tô này để dùng vào việc phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị tịch thu sung vào công quỹ nhà nước là phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với số vật chứng, tài sản gồm: Xét vật chứng bị thu giữ là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuyên tịch thu tiêu hủy số pháo còn lại sau giám định (4 hộp pháo đựng trong bát sắt rỗng màu đỏ có khối lượng khoảng 7,6kg) hiện do Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an thành phố Phan Thiết đang bảo quản tại kho vật chứng.

Và đối với xe mô tô biển số 86B4-418.27 do P dùng xe mô tô này để dùng vào việc phạm tội đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Xét thấy đối với xe mô tô biển số 86B4-418.27, quá trình điều tra xác định ông Nguyễn Văn S sinh năm 1974, địa chỉ: thôn Nam T, xã Thuận N, huyện Hàm Thuận N, tỉnh Bình Thuận đứng tên chủ sở hữu, sau đó giao cho con trai là Nguyễn Bửu L sinh năm 1998 sử dụng. Sau đó L bán xe cho một người đàn ông tên T (không rõ nhân thân). Quá trình điều tra, Phạm Thanh P khai mua lại xe mô tô biển số 86B4-41827 của một người đàn ông (không rõ nhân thân) ở xã Hàm L, huyện Hàm Thuận B với giá 21.000.000 đồng, việc mua bán không làm giấy tờ. Sau đó P dùng xe mô tô này để

dùng vào việc phạm tội đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí : Các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Hồng S, huyện Hàm Thuận B, tỉnh Bình Thuận phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thanh P phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thanh P 09 (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ bắt giam để thi hành án.

2/ *Biện pháp tư pháp:* Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy số pháo còn lại sau giám định (4 hộp pháo đựng trong bát sứt rạn màu đỏ có khối lượng khoảng 7,6kg) hiện do Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an thành phố Phan Thiết đang bảo quản tại kho vật chứng.

Tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước đối với xe mô tô biển số 86B4-41827, nhãn hiệu honda, số loại Winner, màu sơn trắng đen, số máy KC26E114522, số khung RLHKC26046Y (theo biên bản bàn giao vật chứng, tài sản số 117 ngày 15/6/2021).

3/Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn T và Phạm Thanh P mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt các bị cáo. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/7/2021).

Nơi nhận:

- VKSND tp Phan Thiết;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thị hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(ĐÃ KÝ)

ĐỖ THỊ YẾN LINH